

Biểu mẫu 11

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 12 năm 2017 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP.HCM
TRƯỜNG THCS, THPT HỒNG ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục phổ thông
Năm học 2023 - 2024**

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	48	
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	48	
2	Phòng học bán kiên cố	0	
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ	0	
5	Số phòng học bộ môn	11	
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	1	
7	Bình quân lớp/phòng học	44/48	
8	Bình quân học sinh/lớp	30	
III	Số điểm trường	2	
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	8289	
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	2000	
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	40	
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	40	
3	Diện tích phòng chuẩn bị (m ²)	40	
3	Diện tích thư viện (m ²)	120	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	300	
5	Diện tích phòng khác (....)(m ²)		
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		
1	Khối lớp 6	2	
2	Khối lớp 7	2	
3	Khối lớp 8	3	
4	Khối lớp 9	4	
5	Khối lớp 10	6	
6	Khối lớp 11	6	

7	Khối lớp 12	6	
8	Khu vườn sinh vật, vườn địa lí (diện tích/thiết bị)		
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	114	

IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng		
1	Ti vi	50	
2	Cát xét	10	
3	Đầu Video/đầu đĩa	2	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	2	
5	Thiết bị khác...	2	

IX	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
	Đạt chuẩn vệ sinh*	2		22/20	6	

	Nội dung	Có	Không
X	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XII	Kết nối internet (ADSL)	X	
XIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIV	Tường rào xây	x	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 9 năm 2023

KT. Hiệu trưởng
Phó Hiệu Trưởng



Hoàng Gia Thành